TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ SƠN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19**/2021/HS-ST
Ngày 17-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Thêm - Hiệu Trưởng trường THCS Quế Thuận, huyện Quế Sơn;

2. Bà Võ Thị Hồng Hải - Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ Nữ huyện Quế Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Liêm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam *tham gia phiên tòa*: Bà Trần Thị Hướng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Cao Đình C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 29/8/2002; sinh, trú quán: Thôn Xuân Thượng, xã Q C, huyện Q S, tỉnh Q N; nghề nghiệp: Thợ thạch cao; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông B, sinh năm 1973 và bà Th C, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1966.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Th A, sinh năm 1964 (vợ ông V).

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Phạm Thanh R, sinh năm 1991 *(Theo Giấy ủy quyền ngày 02/6/2021)*. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Phước Đức, xã Q C, huyện Q S, tỉnh Q N.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Th C, sinh năm 1975. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Xuân Thượng, xã Q C, huyện Q S, tỉnh Q N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 29/3/2020, bị cáo Cao Đình C, sinh ngày: 29/8/2002 (*17 tuổi 6 tháng*) chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 92G1 - 339.58 đi từ nhà ra thành phố Đà Nẵng. Bị cáo C điều khiển xe 92G1 - 339.58 đi ra đường ĐT611, ở phần đường bên phải theo hướng Quế Châu - Hương An với tốc độ khoảng 40 - 50 km/h. Khi bị cáo đi qua đoạn đường tại Chợ Đàng thuộc thôn Phước Đức, xã Q C, huyện Q S, tỉnh Q N, do bị cáo điều khiển xe tham gia giao thông không chú ý quan sát phía trước nên xe mô tô do bị cáo điều khiển đã tông vào người đi bộ đang sang đường là ông Nguyễn Thanh V gây ra tai nạn. Sau tai nạn, ông V bị ngã nằm ở sát lề đường bên phải hướng Quế Châu - Hương An, xe mô tô 92G1 -339.58 trượt về phía trước khoảng 01 mét rồi ngã xuống đường.

Tại Bản giám định thương tích số 315/GĐPY.20 ngày 08/9/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: Tổng tỷ lệ thương tích của ông Nguyễn Thanh V là 89%. Tại Công văn số 205/GĐPY ngày 07/12/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam về việc giải thích tỷ lệ bệnh lý và tách tỷ lệ thương tích thì tổng tỷ lệ thương tích do tai nạn giao thông của ông V là 63%.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 16/12/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Quế Sơn kết luận: Giá trị thiệt hại phần hư hỏng xe mô tô biển số 92G1 - 339.58 là 5.079.000 đồng.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, bị cáo Cao Đình C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 xe mô tô biển số 92G1 - 339.58; 01 đĩa CD-ROM, nhãn hiệu Enzo màu vàng chứa đoạn video có thời gian từ 19 giờ 56 phút đến 20 giờ 01 phút ngày 29/3/2020 (đã được niêm phong).

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSQS ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Cao Đình C về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Đình C phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và các Điều 65, 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Cao Đình C mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện gia đình người bị hại.

Đối với thiệt hại của xe mô tô biển số 92G1 - 339.58, bà Th C không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề nghị xem xét.

Đối với hành vi của bà Th C: Bà Th C đi làm và thường xuyên để xe mô tô 92G1 - 339.58 ở nhà. Ngày 29/3/2020, bị cáo tự ý lấy xe mô tô 92G1 - 339.58 tham gia giao thông gây tai nạn bà Th C không biết nên không đặt vấn đề xử lý.

Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 92G1 - 339.58 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu bà Th C theo đúng quy định của pháp luật nên không đề nghị xem xét.

Bị cáo thống nhất với hành vi phạm tội theo như cáo trạng, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn tại phiên tòa. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thỏa thuận của bị cáo và đại diện của người bị hại về việc bị cáo tiếp tục bồi thường khoản tiền 60.000.000 đồng cho người bị hại.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Thanh R trình bày: Yêu cầu Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho ông Nguyễn Thanh V số tiền 60.000.000 đồng như đã thỏa thuận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và các Cơ quan tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì đối với Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Cao Đình C đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 29/3/2020, bị cáo Cao Đình C, sinh ngày: 29/8/2002 (*tại thời điểm phạm tội dưới 18 tuổi, chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định*) điều khiển xe mô tô biển số 92G1 - 339.58 tham gia giao thông theo đúng làn đường quy định, nhưng không chú ý quan sát đã gây ra tai nạn với người đi bộ là ông Nguyễn Thanh V. Hậu quả, ông V bị thương tích với tỷ lệ 63%. Vì vậy, lỗi trong vụ tai nạn giao thông hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Cao Đình C phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Bản cáo trạng số 09/CT-VKSQS ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo C chưa đủ tuổi thành niên, chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định nhưng lại điều khiển xe mô tô có dung tích 149 cm^3, là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông, không chú ý quan sát, gây tai nạn, hậu quả làm ông Nguyễn Thanh V bị thương tích 63%. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự giao thông tại địa phương. Trong vụ án này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét để xử phạt bị cáo mức án tương xứng với mức độ lỗi, hành vi phạm tội và hậu quả đã gây ra, thể hiện được tính giáo dục Rêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi

gây tai nạn, bị cáo và gia đình đã đến thăm và bồi thường thiệt hại cho bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phạm tội ở độ tuổi chưa thành niên nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Từ những phân tích tính trên, Hội đồng xét xử xét thấy vào thời điểm phạm tội bị cáo là người chưa thành niên (từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi) nên cần căn cứ các Điều 91, 98 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* để quyết định hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng nên cần căn cứ khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt; đồng thời không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương nơi cư trú theo quy định tại Điều 36 và Điều 100 Bộ luật Hình sự 2015 *(sửa đổi bổ sung năm 2017)* cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo nhanh chóng hòa nhập cộng đồng, cải tạo thành người công dân có ích xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bị hại Nguyễn Thanh V: Sau khi tai nạn xảy ra, người đại diện hợp pháp của ông V là anh Nguyễn Thanh R thống kê chi phí điều trị thương tích và tổn thất tinh thần cho ông V là 120.000.000 đồng. Bị cáo và gia đình đã bồi thường số tiền 60.000.000 đồng. Anh R và bị cáo C thỏa thuận bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 60.000.000 đồng. Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện gia đình người bị hại, buộc bị cáo phải có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho ông V 60.000.000 đồng.

Đối với thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 92G1 - 339.58: Bà Th C không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Đối với hành vi của bà Th C: Bà Cúc đi làm thường xuyên để xe mô tô 92G1 - 339.58 ở nhà. Bị cáo C tự ý lấy xe tham gia thông gây tai nạn bà Cúc không biết nên không đặt vấn đề xử lý là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô 92G1 - 339.58 đã được trả lại cho chủ sở hữu bà Th C theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 đĩa CD-ROM, nhãn hiệu Enzo màu vàng chứa đoạn video là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ

án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; án phí dân sự sơ thẩm bị cáo và bị hại không phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; các Điều 36, 91, 98, 100 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Tuyên bố bị cáo Cao Đình C phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

1. Xử phạt: Bị cáo Cao Đình C 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Cao Đình C cho Ủy ban nhân dân xã Q C, huyện Q S, tỉnh Q N giám sát, giáo dục. Gia đình của bị cáo C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân dân xã Quế Châu trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ được quy định tại Điều 99 Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, buộc bị cáo Cao Đình C có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho ông Nguyễn Thanh V số tiền 60.000.000 (Sáu mươi tRệu) đồng do sức khỏe bị xạm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo Cao Đình C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án sơ thẩm (17-6-2021).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thọ